

Số: /TTr-BCT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Xây dựng Nghị định bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 889/QĐ-TTg về Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới. Theo đó, tại phụ lục II kèm theo Quyết định này, Bộ Công Thương được giao là cơ quan chủ trì nghiên cứu việc bãi bỏ “*Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện*” tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện (sau đây gọi là Nghị định số 59/2006/NĐ-CP).

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 889/QĐ-TTg nêu trên, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan xây dựng Nghị định bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP, đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Công Thương theo Quyết định số 3004/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022. Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ra đời đã có tác dụng không nhỏ trong việc minh bạch hóa các quy định của pháp luật, cập nhật và hệ thống lại các quy định về cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện. Tuy nhiên, sau 16 năm triển khai thực hiện, cùng với sự ra đời của các văn bản quy phạm pháp luật mới, đến nay Nghị định số 59/2006/NĐ-CP đã bộc lộ một số hạn chế nhất định. Một số loại hàng hóa, dịch vụ quy định trong các Danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 59/2006/NĐ-CP đã không còn phù hợp, thống nhất với hệ thống pháp luật nói chung và sự phát triển kinh tế xã hội hiện nay.

Tại Báo cáo số 442/BC-CP ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ gửi Quốc hội về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước nêu rõ một số quy định mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc, bất cập, không phù hợp thực tiễn, cụ thể: “*Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện theo Luật Thương mại năm 2005 (quy định cụ thể tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP) có nội dung chồng chéo với*

Danh mục ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh, đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư năm 2014 cũng như Luật Đầu tư năm 2020. Mặt khác, Phụ lục về danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP có nội dung chỉ dẫn đến các văn bản quy định cụ thể về từng loại hàng hóa, dịch vụ, tuy nhiên, các văn bản này đều đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế nên nội dung chỉ dẫn không còn chính xác, cần được rà soát, xử lý”.

Để có đầy đủ căn cứ pháp lý và thực tiễn đề xuất hướng sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã lấy ý kiến của 24 Bộ, ngành, các đơn vị thuộc Bộ và các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị định, cụ thể:

- Một số Bộ, ngành cho rằng Nghị định số 59/2006/NĐ-CP được ban hành khá lâu, có nhiều nội dung không còn phù hợp với điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển kinh tế Việt Nam hiện nay. Một số mặt hàng cần được xem xét, sửa đổi, bổ sung vào Danh mục ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Luật Đầu tư 2020 (Bộ Văn hóa thể thao & Du lịch; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Tư pháp; Bộ Lao động thương binh và Xã hội; Bộ Công an và Bộ Y tế). Một số ý kiến khác đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2006/NĐ-CP để bảo đảm với các quy định của Luật Đầu tư và các quy định hiện hành (Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Thông tin và Truyền thông). Do vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2006/NĐ-CP là cần thiết;

- Tuy nhiên, đa số các Bộ, ngành, đơn vị có liên quan nhất trí với đề xuất bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP (Bộ Văn hóa thể thao & Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Quốc phòng; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tư pháp; Bộ Xây dựng; Bộ Tài chính; Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Lao động thương binh và Xã hội; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các đơn vị chức năng của Bộ Công Thương):

(1) Nghị định 59/2006/NĐ-CP ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh là chưa phù hợp về mặt thẩm quyền ban hành theo quy định tại Hiến pháp 2013, Bộ luật dân sự 2015. Mặc dù, Nghị định 59/2006/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thương mại 2005 nhưng Luật Thương mại 2005 ban hành trước Hiến pháp 2013 và Bộ luật dân sự 2015. Theo quy định tại khoản 1 Điều 119 Hiến pháp 2013, khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, quy định về thẩm quyền hạn chế quyền của công dân sẽ áp dụng theo quy định tại Hiến pháp 2013, Bộ luật dân sự 2015;

(2) Hiện nay, Quốc hội đã thông qua nhiều Luật mới liên quan đến hoạt động thương mại như Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Nhà ở năm 2014... Sau khi Luật Đầu tư năm 2020 có hiệu lực, các quy định về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP không còn phù hợp vì Nghị định có hiệu lực thấp hơn Luật;

(3) Phụ lục về Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ, ngành tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP có nội dung chỉ dẫn đến các văn bản chuyên ngành quy định cụ thể về từng loại hàng hóa, dịch vụ. Tuy nhiên, đến nay, các văn bản chuyên ngành này phần lớn đều đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế mà Nghị định số 59/2006/NĐ-CP vẫn chưa được sửa đổi đã gây ra sự chông chéo, mâu thuẫn, gây lúng túng trong việc áp dụng các quy định của pháp luật.

(4) Tên gọi của một số cơ quan Nhà nước như Bộ Công nghiệp, Bộ Thương mại, Bộ Thủy sản... đã không còn phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Từ những lý do như đề cập trên và để bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật, đồng thời tuân thủ đúng quy định về hiệu lực của văn bản theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), việc ban hành Nghị định để bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP là cần thiết, phù hợp với thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Xem xét bãi bỏ Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP do các Danh mục này có sự mâu thuẫn, chông chéo, bất cập với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng

Tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) trong quá trình xây dựng Nghị định bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội; Luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã triển khai các công việc sau đây:

1. Ngày 06 tháng 6 năm 2022, Bộ Công Thương đã có Công văn số 3116/BCT-TTTN đề nghị các Bộ, ngành, các đơn vị liên quan báo cáo đánh giá tổng kết thực hiện Nghị định số 59/2006/NĐ-CP; nghiên cứu và có ý kiến về việc

sửa đổi, bổ sung hay bãi bỏ “Danh mục hàng hóa, dịch vụ kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện tại Nghị định 59/2006/NĐ-CP; đồng thời cử đại diện lãnh đạo tham gia Ban soạn thảo, tổ biên tập xây dựng Nghị định;

2. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 179/QĐ-BCT về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP của Chính phủ và tiến hành tổ chức cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập để thảo luận về các nội dung của dự thảo Nghị định;

(Bộ Công Thương đang triển khai các bước tiếp theo của quá trình xây dựng Nghị định như: Tổ chức cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập; gửi lấy ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với nội dung dự thảo Nghị định; đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của Bộ Công Thương để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự tác động... Sau khi tổng hợp các ý kiến góp ý, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương sẽ hoàn thiện dự thảo Từ trình này cùng với dự thảo Nghị định bãi bỏ Nghị định 59/2006/NĐ-CP để trình Thủ tướng Chính phủ).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về tên gọi văn bản

Nội dung dự thảo Nghị định quy định việc bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP. Vì vậy, dự thảo xác định tên gọi Nghị định là “*Nghị định bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện*”;

Căn cứ quy định tại Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật): “*Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản*”. Do vậy, quy định tên gọi văn bản tại dự thảo Nghị định sẽ không gây nhầm lẫn, khó khăn trong việc tra cứu.

2. Về bố cục, nội dung dự thảo Nghị định

2.1. Bố cục

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo quy định tại Mẫu số 38 mục III Phụ lục I “*Mẫu văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật*” ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Dự thảo Nghị định gồm 02 điều, cụ thể là:

- Điều 1: Bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật.
- Điều 2: Điều khoản thi hành (Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành Nghị định).

2.2. Nội dung dự thảo Nghị định

Nội dung dự thảo Nghị định là bãi bỏ toàn bộ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP, không quy định chính sách mới hay sửa đổi, bổ sung chính sách hiện có trong nghị định, do vậy không làm phát sinh nguồn nhân lực và tài chính trong triển khai, thi hành Nghị định sau khi được Chính phủ ban hành.

Nội dung dự thảo Nghị định không liên quan đến vấn đề bình đẳng giới và không quy định về thủ tục hành chính hoặc làm phát sinh thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính).

Trên đây là nội dung của dự thảo Nghị định bãi bỏ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TTTN (4b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên